

Bản án số: 322/2022/HS-ST
Ngày 25-10-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Liêng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Ngọc.
2. Bà Hoàng Lệ Chi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa:
Ông Trần Trọng An - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an thành phố Dĩ An, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 289/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 319/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Trương Quốc C, sinh năm 2000 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: Số 33/1, ấp C, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Trương Minh H, sinh năm 1978 và bà Trương Thị Kim P, sinh năm 1978; có 01 em ruột sinh năm 2007; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: Không; tiền án: Bản án số 72/2022/HSST ngày 18/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo chưa chấp hành; bị tạm giữ, tạm giam ngày 08/6/2022, có mặt tại phiên tòa.

2. Trương Hoài H, sinh năm 1998 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: Số 33/1, ấp C, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; không rõ cha, mẹ tên Trương Thị C, sinh năm 1970; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam ngày 08/6/2022, có mặt tại phiên tòa.

3. Trần Công K, sinh năm 2003 tại tỉnh Long An; thường trú: Ấp 2, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Trần Văn B, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1970; bị cáo chưa có vợ, con; có 04 anh chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 78/2020/HSST ngày 30/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 02 năm tính từ ngày tuyên án về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, bị cáo chưa chấp hành xong thời gian thử thách; bị tạm giữ, tạm giam ngày 08/6/2022, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1/ Anh Phạm Hồng S, sinh năm 1990; thường trú: Thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; chỗ ở: Số 344, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

2/ Chị Lê Linh C, sinh năm 2003; thường trú: Ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Long An. Vắng mặt.

3/ Anh Vũ Quốc Anh T, sinh năm 1979; thường trú: Số 70B/3, khu phố 4, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

4/ Anh Võ Thế A, sinh năm 1991; thường trú: xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi; chỗ ở: Số 97/12, đường số 9, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Nguyễn Thanh D. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Quốc C và Trương Hoài H là anh em con cậu ruột và cùng thuê trọ tại 1/70 khu phố B, phường A, thành phố D, còn Trần Công K là bạn của C, cả 03 đều sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 08/06/2022, C nhắn tin qua messenger cho K vào máy tính ở tiệm Internet rủ qua phòng trọ của C và H góp tiền mua ma túy. Sau đó, K đem theo 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá rồi điều khiển xe mô tô hiệu Sirius biển số 68X1-19333 chạy qua phòng trọ của C và H. Tại đây C, H và K rủ nhau góp tiền mua ma túy đá về sử dụng, K góp 100.000 đồng, C góp 100.000 đồng, còn H hiện tại chưa có tiền nên xin C và K đưa tiền sau. Lúc này, K điều khiển xe mô tô hiệu Sirius biển số 68X1-19333 chở C đến khu vực đường Ngô Thì N ở khu phố N, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương gặp T1 (chưa rõ nhân thân) mua 200.000 đồng ma túy đá rồi cả hai quay về lại phòng trọ. Tại đây, K bỏ ma túy vào nỏ bộ sử dụng ma túy để cùng C và H sử dụng. Đến 23 giờ 30 phút cùng ngày, khi C, K và H đang sử dụng ma túy thì cơ quan công an vào kiểm tra, phát hiện trong nỏ bộ sử dụng ma túy có chất tinh thể màu trắng. C, K và H khai nhận là ma túy nên cơ quan công an lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng, lập hồ sơ chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D để điều tra theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa, 01 đoạn ống hút, 01 nỏ thủy tinh ở phần đầu nỏ có chứa chất tinh thể màu trắng; 01 xe mô tô hiệu Sirius BS: 68X1-19333; 01 điện thoại di động hiệu Oppo không có sim; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus sim số 0776 945 826; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1202-2 sim số 0349 912 257; 01 xe mô tô biển số biển số 68X1-19333.

Tại bản Kết luận giám định số: 261/MT-PC09 ngày 17/06/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương xác định: mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,3005 gam, loại Methamphetamine.

Đối với xe mô tô biển số biển số 68X1-19333, do Trần Công K mượn của Lê Linh C, chị C không biết K sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đã trả lại cho chị C.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo không có sim và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1202-2 sim số 0349 912 257 là tài sản của H và K, không sử dụng vào việc phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đã trả lại cho H và K.

Đối với người đàn ông tên Tài bán ma túy hiện chưa rõ nhân thân lai lịch, cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số 320/CT – VKS ngày 30 tháng 9 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trương Quốc C, Trương Hoài H, Trần Công K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; Điều 58 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Trương Quốc C từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 08 tháng và tổng hợp hình phạt 01 năm 06 tháng tù của bản án số 72/2022/HSST ngày 18/4/2022, buộc bị cáo phải chấp hành chung hình phạt từ 03 năm đến 03 năm 02 tháng; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Công K từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù và buộc bị cáo chấp hành 01 năm tù của bản án số 78/2020/HSST ngày 30/11/2020, tổng hợp chung hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Trương Hoài H từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 bì thư được niêm phong bên trong chứa 0,2024 gam ma túy Methamphetamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 nỏ thủy tinh; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa, 01 đoạn ống hút; sim số 0776 945826 .

Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus của bị cáo C sử dụng vào việc phạm tội.

Tại phiên tòa, các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, trong phần nói lời sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình tố tụng, các bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa, lời khai của người chứng kiến, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 08/6/2022 tại nhà trọ số 1/70 khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương, Trương Quốc C, Trương Hoài H và Trần Công K có hành vi tàng trữ trái phép 0,3005 gam loại Methamphetamine để sử dụng. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 320/CT – VKS ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với các bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện là nghiêm trọng đã xâm phạm vào sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây tác hại cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người đã thành niên nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng để thỏa mãn cơn nghiện đã cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến vai trò của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo.

[4] Trong vụ án có đồng phạm, nhưng là đồng phạm giản đơn không có sự phân công vai trò cụ thể trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội nên không coi là tội phạm có tổ chức. Bị cáo Trương Quốc C là người đề xuất, bị cáo K là người điều khiển xe mô tô chở bị cáo C đi mua ma túy.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trương Quốc C có tiền án, cụ thể ngày 18/4/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo chưa chấp hành hình phạt, bị cáo lại phạm tội mới là tình tiết tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Trương Hoài H và Trần Công K không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo được xem xét khi quyết định hình phạt: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[7] Về nhân thân: Các bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo Trương Hoài H chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo Trần Công K vào ngày 30/11/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm tính từ ngày 30/11/2020, tại thời điểm phạm tội (ngày 14/7/2020) bị cáo K mới 16 tuổi 11 tháng 20 ngày, căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 107 Bộ luật Hình sự, bị cáo thuộc trường hợp không bị coi là có án tích. Tuy nhiên bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách do đó căn cứ vào khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 01 năm tù.

[8] Xử lý vật chứng: Xét 01 bì thư niêm phong bên trong có 0,2024 gam ma túy Methamphetamine, mẫu vật hoàn lại sau giám định, là vật cấm lưu thông cần tịch thu tiêu hủy.

Xét 01 nỗ thủy tinh; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa, 01 đoạn ống hút, các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy;

Xét 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus thu giữ của bị cáo Trương Quốc C, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung Ngân sách nhà nước.

Xét sim số 0776 945 826 của bị cáo Trương Quốc C, hiện không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với xe mô tô biển số 68X1-19333, do Trần Công K mượn của chị Lê Linh Chi, chị Chi không biết K sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đã trả lại cho chị C là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo không có sim và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1202-2 sim số 0349 912 257 là tài sản của H và K, không sử dụng vào việc phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho H và K là đúng quy định.

[10] Đối với người đàn ông tên Tài bán ma túy hiện chưa rõ nhân thân lai lịch, cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

[11] Hình phạt chính: Xét các bị cáo phạm tội nghiêm trọng, bị nghiện ma túy nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức giáo dục các bị cáo thành người có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[12] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến dưới 500.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu 01 phần hoặc toàn bộ tài sản. Hội đồng xét xử xét thấy, mức hình phạt tù đối với các bị cáo cũng đủ sức giáo dục, cải tạo, đồng thời các bị cáo

là người nghiện, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[13] Mức hình phạt, xử lý vật chứng như Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[14] Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trương Quốc C, Trương Hoài H và Trần Công K phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Quốc C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù của bản án hình sự số 72/2022/HSST ngày 18/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh. Tổng hợp chung hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành là 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/6/2022.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Hoài H 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/6/2022.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Công K 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Buộc bị cáo phải chấp hành 01 (một) năm tù của bản án hình sự số 78/2020/HSST ngày 30/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An. Tổng hợp chung hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành là 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/6/2022.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư niêm phong ghi số 261/PC09, bên trong có 01 nỏ thủy tinh và thành phần ma túy, khối lượng mẫu vật còn lại sau giám định là 0,2024 gam; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa, 01 đoạn ống hút; sim số 0776945826;

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Trương Quốc C, Trương Hoài H và Trần Công K, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Bị cáo (03);
- VKSND thành phố Dĩ An (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- Công an thành phố Dĩ An (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 06 CA tỉnh BD (01);
- UBND nơi cư trú của các bị cáo (03);
- Người tham gia tố tụng (04);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Liễn

